

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2021/HNGĐ-ST**

Yên Thành, ngày 30 tháng 7 năm 2021

Ngày: 30/7/2021

V/v: "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Giang.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Quế.

2. Bà Nguyễn Lệ Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành – tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 154/2021/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định hoãn phiên tòa số 168/2021/QĐST-HPT ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Bùi Yến M** – sinh năm 1994

Địa chỉ cư trú: thôn H, xã S, huyện Ú, tp. H

(có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Trung G** – sinh năm 1994.

Địa chỉ cư trú: xóm L, xã H, huyện Y tỉnh N. (vắng mặt lần 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 01/6/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Yến M trình bày: Chị và anh Nguyễn Trung G kết hôn vào ngày 18/01/2019, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã H, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ an, nhưng không tổ chức đám cưới. Sau khi kết hôn được khoảng vài tháng thì mâu thuẫn xảy ra, hai bên thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân: do trước khi kết hôn hai bên có thời gian tìm hiểu chưa kỹ về nhau, có phần hơi vội vã khi quyết định hôn nhân. Từ tháng 5/2019 đến nay chị Mai, anh Giang sống ly thân mỗi người mỗi nơi, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Chị xác định hai bên không còn tình cảm, không thể hàn gắn đoàn tụ với nhau được nữa.

Vì vậy, chị đề nghị Toà án nhân dân huyện Yên Thành giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giang càng sớm càng tốt, không cần phải kéo dài thời gian để hoà giải.

Về con chung: Chưa có

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Trung G theo đúng quy định của pháp luật, nhưng anh Giang vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án không thể làm việc được với anh Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Đối với anh Nguyễn Trung G. Đây là phiên tòa được mở lần thứ 2 nhưng anh Giang vẫn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án căn cứ vào khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Giang.

Đối với chị Mai, sau khi nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 2, chị Mai có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do địa phương nơi cư trú phải giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính Phủ, việc đi lại bị ngăn cấm và gặp nhiều khó khăn, nên Tòa án căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Mai.

Xét hôn nhân giữa chị Mai và anh Giang là hợp pháp, tuân thủ các quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế và xác minh tại địa phương thì thấy rằng, cuộc sống của vợ chồng sau khi kết hôn không được hạnh phúc, tính cách không hợp nhau, thời gian tìm hiểu ngắn. Mâu thuẫn liên tục xảy ra và đã thực sự căng thẳng, trầm trọng, hai bên sống ly thân từ giữa năm 2019 đến nay, không còn tình cảm gì với nhau nữa. Tòa án đã khuyên bàn nhưng chị Mai vẫn một mực xin được ly hôn. Xét đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị Mai xin ly hôn anh Giang là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Về con chung: Chưa có

Về tài sản chung: Chị Mai không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Mai phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 28, khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

Xử: Cho chị **Bùi Yên M** được ly hôn anh **Nguyễn Trung G**.

Về án phí: Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc chị Bùi Yên M phải nộp 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Mai đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân

sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002997 ngày 15/6/2021. Chị Mai đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Mai, anh Giang được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày, nhưng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi gửi:

- VKS H. Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H. Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND Xã
- Lưu hs, VP

Phạm Văn Giang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Quế

Nguyễn Lệ Lan

Phạm Văn Giang